**BÀI 1. TRẺ EM NHƯ BÚP TRÊN CÀNH**

**CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM**

**1. Trao đổi**

***1.1. Tìm hình ảnh so sánh trong câu thơ dưới đây. Em có cảm nghĩ gì về hình ảnh so sánh đó?***

*Trẻ em như búp trên cành*

*Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan.*

**Bước** **1**: Tổ chức cho HS chơi trò chơi tiếp sức.

– Cách chơi: Giáo viên chia bảng làm 2 phần, viết (dán) lên mỗi từ *trẻ em* và *búp trên cành* lên một phần của bảng. Chia lớp thành 2 nhóm (mỗi nhóm là một dãy bàn).

– Yêu cầu mỗi nhóm lần lượt cử các thành viên lên bảng viết những từ gợi tả hình ảnh liên quan đến 2 sự vật trên bảng trong vòng 3 – 4 phút (tuỳ vào tình hình lớp học, giáo viên xác định thời gian hợp lí để mỗi nhóm có thể viết được 8 – 10 từ theo yêu cầu). Trước khi HS 2 nhóm chơi, GV làm mẫu với 1 từ.

Ví dụ: Trẻ em – xinh xắn, bụ bẫm, đầy sức sống...; búp trên cành – non tơ, mơn mởn,...

– Mời 1 – 2 học sinh nêu điểm giống nhau giữa trẻ em và búp trên cành (VD: non nớt, đầy sức sống, cần được chăm sóc, cần được bảo vệ,...).

**Bước 2**: GV giới thiệu câu thơ và nêu yêu cầu tìm hiểu về hình ảnh so sánh.

– Bác Hồ của chúng ta từng viết: “Trẻ em như búp trên cành/ Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan” (kết hợp chiếu 2 câu thơ lên); Nêu yêu cầu:

+ Em hãy tìm hình ảnh so sánh trong câu thơ trên. (*Trẻ em như búp trên cành*).

+ Trong câu thơ, những sự vật nào được so sánh với nhau? (*Trẻ em* so sánh với *búp trên cành*)

+ Theo em, vì sao *trẻ em* lại được so sánh với *búp trên cành*? (HS dựa vào kết quả của trò chơi tiếp sức ở bước 1 để trả lời câu hỏi. VD: Vì trẻ em và búp trên cành có nhiều đặc điểm giống nhau: xinh xắn, đáng yêu nhưng non nớt, cần được chăm sóc, cần được bảo vệ để lớn lên cứng cáp, khoẻ mạnh,...).

***1.2. Em hiểu câu thơ trên muốn nói điều gì?***

– Học sinh trả lời cá nhân.

*a) Với trẻ em?* – Trẻ em phải ngoan (ăn ngoan, ngủ ngoan, học hành ngoan, …).

*b) Với mọi người?* – Mọi người phải nâng niu, chăm sóc, giúp đỡ các em để các em luôn khoẻ mạnh và hạnh phúc.

**2. Giáo viên giới thiệu chủ điểm và Bài đọc 1**

Qua hoạt động khởi động vừa rồi, các em đã biết trẻ em rất đáng yêu, các em xứng đáng nhận được tình yêu, sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục đặc biệt mà mọi người dành cho. Trong chủ điểm đầu tiên của lớp 5 – *Trẻ em như búp trên cành*, chúng ta sẽ tìm hiểu về những điểm đáng yêu của trẻ em cũng như những điều tốt đẹp nhất mà gia đình và xã hội dành cho các em. Chúng ta sẽ bắt đầu từ tình cảm và lời dặn dò của Bác Hồ đối với thế hệ trẻ trong *Thư gửi các học sinh* ở bài đọc 1.

**BÀI ĐỌC 1**

**THƯ GỬI CÁC HỌC SINH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

1. Năng lực đặc thù:

– Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc khoảng 90 – 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 4.

– Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. Chú ý một số từ địa phương Bắc Bộ được sử dụng trong bức thư: *giời – trời, giở đi – trở đi*. Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Bác Hồ gửi thư cho học sinh cả nước nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, căn dặn học sinh nỗ lực học tập để mai sau xây dựng đất nước, đưa dân tộc Việt Nam bước tới đài vinh quang sánh vai với các cường quốc năm châu.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

3. Phẩm chất.

Phẩm chất yêu nước: Thể hiện được quyết tâm học tập, rèn luyện để mai sau góp phần xây dựng đất nước.

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc, biết yêu quý bạn bè, tích cực hoạt đọng tập thể.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**\* QP- AN:** Ca ngợi sức mạnh của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** |  **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| **2. Khởi động**- GV giới thiệu bài hát “Vui đến trường” Sáng tác: Nguyễn Văn Chung để khởi động bài học.- GV cùng trao đổi với HS về ND bài bát:+ Lời bài hát nói lên cô giáo dạy những điều gì?+ Vậy vào đầu năm học mới, chúng ta hứa với cô như thế nào?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV nhắc HS và dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe bài hát.- HS trao đổi về ND bài hát với GV.+ Cô giáo dạy các em trở thành những người học trò ngoan.+ Chúng em hứa sẽ chăm ngoan học tập, vâng lời tày cô.- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá.****Mục tiêu:**– Đọc đúng và diễn cảm toàn bộ câu chuyện “Thanh âm của gió”. Biết đọc diễn cảm với giọng đọc phù hợp nhân rộng từ ngữ cần thiết để thể hiện tâm trạng cảm xúc của nhân vật.– Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. Chú ý một số từ địa phương Bắc Bộ được sử dụng trong bức thư: *giời – trời, giở đi – trở đi*. - Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc |
| **Hoạt động 1: Luyện đọc****- Cách tiến hành:**– GV đọc mẫu, kết hợp giải nghĩa từ ngữ khó và những từ ngữ khác, nếu thấy cần thiết đối với HS địa phương, ví dụ: *hết thảy; đồng bào; nô lệ…*- GV tổ chức cho HS chia đoạn và đọc nối tiếp các đoạn theo nhóm.  Bức thư gồm 2 đoạn: + Đoạn 1: Từ đầu đến *...Vậy các em nghĩ sao?*. Giọng đọc hào hứng, vui vẻ. Hai câu cuối (*Các em được hưởng sự may mắn đó là nhờ sự hi sinh của biết bao nhiêu đồng bào các em. Vậy các em nghĩ sao?*) đọc với giọng trầm lắng. + Đoạn 2: Phần còn lại. Giọng đọc ôn tồn, tha thiết (lời khuyên bảo).*-*GV tổ chức và hướng dẫn cho HS luyện đọc theo nhóm.+ GV chia nhóm, yêu cầu từng nhóm HS đọc bài, mỗi nhóm 4 em đọc tiếp nối đến hết bài.+ GV sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc cho HS. Nhắc HS ngắt nghỉ hơi ở các dấu chấm, dấu phẩy, giọng đọc thể hiện sự hào hứng, vui vẻ ở đoạn 1 và ôn tồn, tha thiết ở đoạn 2.- GV mời đại diện nhóm đọc (ít nhất là 2 nhóm), sau đó cho các HS khác nhận xét.- GV nhấn mạnh vào những từ ngữ khó đọc và những từ ngữ dễ mắc lỗi sai khi đọc: *giời; giở đi. nghĩ…***Hoạt động 2: Đọc hiểu****- Cách tiến hành**- GV mời 5 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ ràng 5 câu hỏi:*-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm 4 người theo các câu hỏi tìm hiểu bài. HS trả lời câu hỏi bằng trò chơi *Phỏng vấn.*- GV yêu cầu HS thực hiện trò chơi:+ Mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia.+ Đại diện nhóm 1 đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời, sau đó đổi vai.  (1) *Ngày khai trường năm 1945 có gì đặc biệt so với những ngày khai trường khác?*  (2) *Vì sao tất cả học sinh đều vui mừng trong ngày khai trường đặc biệt đó?*(Giáo viên có thể giải thích thêm cho học sinh về nền giáo dục tồn tại ở nước ta trước năm 1945, đó là nền giáo dục của chế độ thực dân khi Pháp đô hộ và trước đó nữa là nền giáo dục phong kiến)(3) *Những câu nào trong bức thư nói lên sự trông mong, chờ đợi của đất nước ở thế hệ trẻ?* (4) *Bức thư thể hiện tình cảm và sự tin cậy của Bác Hồ đối với thế hệ trẻ như thế nào?* (5) *Học sinh cần làm gì để thực hiện lời căn dặn của Bác Hồ?*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài đọc, em hiểu nội dung bức thư của Bác Hồ là gì?***\* QP- AN:** Ca ngợi sức mạnh của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam- GV mời 2 - 3 HS trả lời. HS khác nhận xét, nêu ý kiến (nếu có).- GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi và động viên HS các nhóm. |   - HS lắng nghe GV đọc mẫu, đọc thầm theo. - HS cùng GV giải nghĩa từ khó. *- Việt Nam Dân chủ Cộng hoà*: tên nước ta từ 2-9-1945 đến 2-7-1976.- *Tựu trường*: (học sinh) tập trung tại trường để chuẩn bị cho năm học mới.- *Bao nhiêu cuộc chuyển biến khác thường*: ý nói những sự kiện lớn từ giữa năm 1945 đến ngày khai giảng, nổi bật là cuộc Cách mạng tháng Tám và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.- *80 năm giời nô lệ*: 80 năm nước ta bị thực dân Pháp đô hộ.- *Cơ đồ*: sự nghiệp lớn; ở đây có nghĩa là đất nước, giang sơn.- *Hoàn cầu*: thế giới.- *Các cường quốc năm châu*: các nước giàu mạnh trên thế giới.- Một số nhóm đọc to trước lớp theo yêu cầu của giáo viên. Các nhóm còn lại nhận xét bạn đọc.- Học sinh phát hiện những từ khó đọc, thực hành luyện đọc từ khó.    - HS đọc nối tiếp 5 câu hỏi theo yêu cầu của GV.(1) *Ngày khai trường năm 1945 có gì đặc biệt so với những ngày khai trường khác?*(2) *Vì sao tất cả học sinh đều vui mừng trong ngày khai trường đặc biệt đó?*(3) *Những câu nào trong bức thư nói lên sự trông mong, chờ đợi của đất nước ở thế hệ trẻ?*(4) *Bức thư thể hiện tình cảm và sự tin cậy của Bác Hồ đối với thế hệ trẻ như thế nào?*(5) *Học sinh cần làm gì thực hiện lời căn dặn của Bác Hồ?*  - Đó là ngày khai *trường* đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; Ngày khai trường diễn ra sau “bao nhiêu cuộc chuyển biến khác thường”  - Cũng như ngày khai trườngmọi năm, HS có niềm vui được gặp lại thầy cô, bạn bè. Nhưng trong ngày khai trường đặc biệt này, HS còn có niềm vui lớn hơn vì đây là ngày khai trường đầu tiên mà các em bắt đầu được nhận một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam, không phải nền giáo dục của chế độ cũ trước đây.  - Các câu: “Trong công cuộc kiến thiết đó, nước nhà trông mong chờ đợi ở các em rất nhiều. Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em.” - Bác Hồ luôn yêu thương và quan tâm đến thế hệ trẻ. Dù bận rộn với rất nhiều công việc, nhưng bác vẫn nhớ và viết thư thăm hỏi, chúc mừng học sinh trong ngày khai giảng. Bác tin tưởng thế hệ trẻ sẽ là những chủ nhân tương lại, những người xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lai, đưa đất nước theo kịp các nước khác trên hoàn cầu. - HS cần nỗ lực học tập, rèn luyện để xứng với sự hi sinh của bao thế hệ và đáp ứng được sự trông cậy của nước nhà và lời căn dặn của Bác.  - Bức thư là tình cảm yêu thương, là lời chúc mừng các em học sinh nhân ngày khai trường. Cũng là sự tin cậy, trông mong của Bác Hồ với các thế hệ thiếu nhi nước nhà. - HS lắng nghe  |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………